



ĐÁP ÁN PHIẾU TƯ DUY MATHX – PHIẾU SỐ 46

Bài 1. Số tủ khóa của Ashley là một số có ba chữ số. Chữ số hàng đơn vị là 0 hoặc 5. Chữ số hàng chục bằng tổng của chữ số hàng trăm và chữ số hàng đơn vị. Tổng của cả ba chữ số là 16. Không có chữ số nào giống nhau. Hỏi số tủ khóa của Ashley là bao nhiêu?

Hướng dẫn giải:

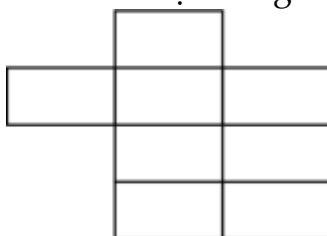
Chữ số hàng chục bằng tổng của 2 chữ số còn lại nên chữ số hàng chục bằng một nửa tổng.

Chữ số hàng chục là: $16 : 2 = 8$.

Do chữ số hàng đơn vị là 0 hoặc 5 nên số đó có thể là: 880 hoặc 385.

Mà các chữ số phải khác nhau nên số tủ khóa của Ashley là 385.

Bài 2. Có bao nhiêu hình chữ nhật trong hình dưới đây?



Hướng dẫn giải:

Số hình chữ nhật được tạo thành từ:

- 1 hình chữ nhật = 7
- 2 hình chữ nhật = 6
- 3 hình chữ nhật = 3
- 4 hình chữ nhật = 1

Có tất cả $7 + 6 + 3 + 1 = 17$ hình chữ nhật.

Bài 3. Hình vuông dưới đây được tạo thành từ 3 hình chữ nhật giống nhau. Chu vi của mỗi hình chữ nhật là 32 cm. Hỏi chu vi của hình vuông là bao nhiêu?



Hướng dẫn giải:

Nửa chu vi của một hình chữ nhật là: $32 : 2 = 16$ (cm)

Ta thấy, chiều dài hình chữ nhật gấp 3 lần chiều rộng.

Suy ra nửa chu vi bằng 4 lần chiều rộng.

Chiều rộng là: $16 : 4 = 4$ (cm)

Cạnh của hình vuông là: $4 \times 3 = 12$ (cm)

Chu vi hình vuông là: $12 \times 4 = 48$ (cm)

Đáp số: 48 cm.

Bài 4. Tìm giá trị của A, B và C biết:

$$\begin{array}{r} A \ B \ C \ 4 \\ \times \qquad \qquad 3 \\ \hline 5 \ A \ B \ C \end{array}$$

Hướng dẫn giải:

Ta có: $4 \times 3 = 12$. Do đó $C = 2$ (nhớ 1)

$$B = (C \times 3) + 1$$

$$= (2 \times 3) + 1$$

$$= 7$$

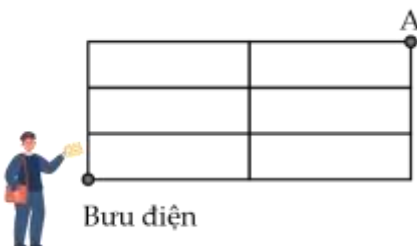
$7 \times 3 = 21$. Do đó $A = 1$ (nhớ 2)

$$1 \times 3 + 2 = 5 \text{ (đúng)}$$

Vậy: $A = 1$, $B = 7$, $C = 2$

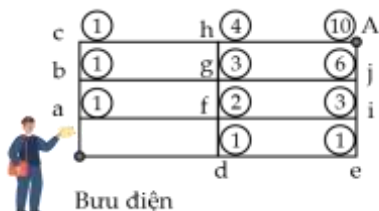
Bài 5. Người đưa thư phải chuyển một bưu kiện từ bưu điện đến điểm A. Hỏi người đưa thư có bao nhiêu cách để chuyển bưu

kiện đó? (Người đó chỉ được phép đi chuyển theo hướng lên trên và sang phải).



Hướng dẫn giải:

Người đưa thư có tất cả 10 cách để chuyển bưu kiện.



Các số trong vòng tròn chỉ số cách người đưa thư có thể đi đến điểm đó.

Để đến điểm a, b, c, d, e có: 1 cách.

Để đến điểm f có: 2 cách.

Để đến điểm g và i có: 3 cách

Để đến điểm h có: 4 cách.

Để đến điểm j có: 6 cách.

Để đến điểm A có: 10 cách.